

Số: 246/TB -TTr

Đắk Nông, ngày 28 tháng 3 năm 2019

THÔNG BÁO
Kết luận thanh tra tại Công ty TNHH MTV ĐTPPT Đại Thành

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010; Điều 46 Nghị định 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật Thanh tra; Chánh Thanh tra tỉnh Đắk Nông thông báo công khai Kết luận thanh tra số 195 /KL -TTr, ngày 05/10/2018, thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong trong hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính; việc quản lý, sử dụng đất đai, quản lý bảo vệ rừng tại Công ty TNHH MTV ĐTPPT Đại Thành năm 2015, 2017 với các nội dung chủ yếu như sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA

Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính; việc quản lý, sử dụng đất đai, quản lý bảo vệ rừng tại Công ty TNHH MTV ĐTPPT Đại Thành (Viết tắt là Công ty Đại Thành).

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Ưu điểm.

Là một doanh nghiệp Nhà nước, với nhiệm vụ chính là quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, trước những khó khăn về tài chính (doanh nghiệp không được hỗ trợ nguồn thu từ Quỹ Dịch vụ môi trường rừng), hoạt động sản xuất kinh doanh với mô hình vừa quản lý bảo vệ rừng vừa sản xuất kinh doanh để tạo thu nhập, diện tích rừng Công ty quản lý bảo vệ khu vực giáp ranh với đất rẫy người dân đang canh tác, sản xuất do địa phương quản lý. Nhưng tập thể lãnh đạo, cán bộ nhân viên Công ty Đại Thành có nhiều cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ chính trị của đơn vị, những năm gần đây Công ty bảo toàn được hầu hết diện tích rừng được giao quản lý, bảo vệ, không để hủy hoại, lấn chiếm đất rừng, đảm bảo đời sống người lao động yên tâm gắn bó với doanh nghiệp.

2. Hạn chế, khuyết điểm.

2.1. Việc quản lý, sử dụng đất đai:

- Là chủ rừng chịu trách nhiệm kê khai diện tích rừng được giao quản lý bảo vệ để thực hiện kiểm kê rừng năm 2014, nhưng trong diện tích kiểm kê có diện tích 16,87ha rừng tự nhiên được giao cho Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh xây dựng Đồn Biên phòng Đắk Đam theo Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 26/10/2010 và giao cho UBND huyện Đắk Mil để cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 14C theo Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 04/6/2012 của UBND tỉnh.

Tồn tại trên trách nhiệm chính thuộc về ông Nguyễn Lương Hành – nguyên Giám đốc, nay là Chủ tịch Công ty, ông Phan Bá Nhã - Phó Giám đốc phụ trách

QLBVR, ông Trương Quốc Uy - Trưởng phòng Quản lý- Sử dụng và Phát triển rừng của Công ty Đại Thành năm 2014.

- Trong diện tích 825,26ha, Công ty xây dựng phương án sử dụng đất, chuyển sang hình thức thuê đất được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 1783/QĐ-UBND ngày 06/11/2017, có 710,48ha bị người dân lấn chiếm từ trước khi Công ty được cấp Giấy CNQSDĐ ngày 22/7/2010, trên thực tế Công ty không có khả năng thu hồi đất cũng như thu tiền từ việc sử dụng đất của người dân.

- Diện tích đất rừng trồng 109,97ha, bị người dân lấn chiếm từ trước năm 2004, Công ty vận động người dân trồng rừng theo hình thức liên kết, nhưng hợp đồng không thể hiện rõ thời gian kết thúc để thực hiện khai thác, phân chia lợi nhuận khi hết chu kỳ kinh doanh.

Thiếu sót trên trách nhiệm thuộc về ông Nguyễn Lương Hành – nguyên Giám đốc, nay là Chủ tịch Công ty, ông Phan Bá Nhã - Phó Giám đốc phụ trách QLBVR, ông Trương Quốc Uy - Trưởng phòng Quản lý - Sử dụng và Phát triển rừng của Công ty Đại Thành giai đoạn 2006 - nay.

2.2. Quản lý, bảo vệ rừng.

Mặc dù Công ty có những giải pháp cũng như phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường QLBVR, tuy nhiên tình trạng phá rừng để khai thác gỗ, vận chuyển lâm sản, săn bắt động vật rừng trái pháp luật vẫn diễn ra trên lâm phần Công ty quản lý, chưa được ngăn chặn triệt để.

Tồn tại trên trách nhiệm chính thuộc về ông Nguyễn Lương Hành – nguyên Giám đốc, nay là Chủ tịch Công ty, ông Phan Bá Nhã – Giám đốc, nguyên Phó Giám đốc phụ trách quản lý bảo vệ rừng, ông Trương Quốc Uy - Trưởng phòng Quản lý - Sử dụng và Phát triển rừng.

2.3. Quản lý tài sản, nguồn vốn:

- Năm 2015 và 2017, Công ty không thực hiện trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1, Điều 10 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính, hướng dẫn thi hành Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Năm 2017, mức chi sử dụng quỹ phúc lợi và mức thưởng chưa được ghi trong quy chế quản lý, sử dụng các quỹ của doanh nghiệp theo quy định tại điểm c, khoản 3; điểm đ, khoản 4, Điều 32 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

Tồn tại trên trách nhiệm thuộc về ông Nguyễn Lương Hành – nguyên Giám đốc, nay là Chủ tịch công ty, ông Phan Bá Nhã – Giám đốc, bà Nguyễn Thị Phương - Kế toán trưởng Công ty Đại Thành.

2.4. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chúng tôi thanh toán không hợp lý, chưa đầy đủ năm 2015 và năm 2017 số tiền 191.635.861đ, Công ty hạch toán vào chi phí xác định kết quả kinh doanh,

chưa đúng quy định tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính, hướng dẫn thi hành Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, gồm: tiền xăng xe 103.752.795đ và chi mức đường ranh QLBR 87.883.066đ. Chúng từ thanh toán xăng xe, yêu cầu Công ty Đại Thành bổ sung đầy đủ, khoản chi mức đường ranh QLBR 87.883.066đ Thanh tra tính xuất toán, dẫn đến Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2017 của Công ty phát sinh tăng là 17.576.613đ. Yêu cầu Giám đốc và Kế toán Công ty hạch toán theo kết luận thanh tra, xác định thuế thu nhập doanh nghiệp nộp ngân sách theo quy định của pháp luật.

Tồn tại nêu trên trách nhiệm thuộc về ông Nguyễn Lương Hành – nguyên Giám đốc, nay là Chủ tịch công ty, ông Phan Bá Nhã – Giám đốc, bà Nguyễn Thị Phương - Kế toán trưởng Công ty Đại Thành.

Liên quan đến các khuyết điểm của Công ty Đại Thành có trách nhiệm của các cơ quan đơn vị sau:

- Hạt Kiểm lâm huyện Đăk Mil.

Thực hiện chức năng kiểm tra, kiểm soát lâm sản, săn bắt động vật rừng, trong thời gian qua tình trạng khai thác, vận chuyển, săn bắt động vật rừng trên lâm phận Công ty Đại Thành quản lý vẫn thường xuyên tái diễn, chưa được Hạt Kiểm lâm huyện Đăk Mil ngăn chặn triệt để.

Trách nhiệm thuộc về ông Trần Văn Giảng - Nguyên Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm Đăk Mil năm 2015, 2016, ông Lê Văn Hoàng - Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm Đăk Mil năm 2017, các ông Nguyễn Xuân Hải, Nguyễn Tuấn Anh – cán bộ kiểm lâm phụ trách địa bàn xã Đăk Lao, huyện Đăk Mil giai đoạn 2015 - 2017.

- Chi cục kiểm lâm tỉnh

Trong thực hiện kiểm kê rừng năm 2014, thiếu kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc kê khai diện tích kiểm kê của Công ty Đại Thành, dẫn đến Công ty kê khai diện tích trong đó bao gồm cả diện tích được bàn giao cho các đơn vị khác.

Trách nhiệm thuộc về Tổ công tác kiểm kê rừng cấp tỉnh thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh, Tổ trưởng là ông Hà Công Tài.

- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Năm 2015, Sở NN&PTNT phê duyệt phương án QLBR, PCCCR cho chủ rừng không kịp thời, kéo dài thời gian vì thế ảnh hưởng đến kế hoạch, chương trình công tác của doanh nghiệp, từ 2015 – 2017 quá trình thẩm tra, phê duyệt phương án QLBR, phê duyệt diện tích đất không có rừng, đất bị người dân lấn chiếm canh tác là 710,48ha là chưa chặt chẽ.

Tồn tại trên thuộc về cán bộ tham mưu cho Sở, Lãnh đạo Sở NN&PTNT có trách nhiệm liên đới.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh.

Công ty Đại Thành được cấp GCNQSDĐ số BA 122967 và BA 122969 ngày 22/7/2010, từ tháng 8/2010 đến tháng 5/2015, UBND tỉnh đã có quyết định thu hồi 302,6ha của Công ty giao cho các đơn vị khác quản lý, sử dụng. Nhưng Sở

TN&MT chưa tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh GCNQSDĐ cho Công ty Đại Thành theo đúng hiện trạng diện tích Công ty quản lý.

Tồn tại trên trách nhiệm thuộc về các ông Lê Duy Tú, Nguyễn Văn Cao, Bùi Thanh Hà - Nguyên Trưởng phòng Quy hoạch – Giao đất thuộc Sở Tài nguyên môi trường; Giám đốc Sở Tài nguyên môi trường giai đoạn 2010 – 2017 chịu trách nhiệm liên đới.

3. Kiến nghị

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010 và văn bản hướng dẫn thi hành; xét tính chất mức độ sai phạm, Chánh Thanh tra tỉnh Kết luận và kiến nghị như sau:

3.1. Công ty Đại Thành.

- Xác định chính xác diện tích đất có rừng, đất không có rừng, đất đã bị người dân lấn chiếm (xem xét diện tích để lại thuê, diện tích giao về địa phương quản lý, sử dụng), trong đó xem xét xử lý đối với diện tích 710,48ha Công ty Đại Thành đang quản lý, nhưng các hộ dân lấn, chiếm sử dụng từ trước năm 2004, báo cáo Sở NN&PTNT điều chỉnh đề án sắp xếp, đổi mới của Công ty, trên cơ sở quyết định điều chỉnh đề án sắp xếp đổi mới, Công ty lập hồ sơ điều chỉnh phương án sử dụng đất trình Sở TN&MT.

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có khuyết điểm liên quan trong việc thực hiện kiểm kê rừng năm 2014; trong quản lý tài sản, nguồn vốn và hạch toán kế toán đã nêu tại phần kết luận.

3.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Khẩn trương hoàn thiện Đề án thành lập 02 Khu rừng đặc dụng phía Bắc, phía Nam, trong đó có diện tích rừng của Công ty Đại Thành theo ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo UBND tỉnh tại Thông báo số 1078/VPUBND-NN ngày 22/12/2017.

- Xem xét báo cáo của Công ty Đại Thành, tham mưu UBND tỉnh quyết định điều chỉnh đề án sắp xếp, đổi mới Công ty Đại Thành.

- Tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân trong việc thẩm tra, tham mưu phê duyệt phương án QLVR, chậm thời gian, không đúng diện tích rừng thực tế quản lý bảo vệ tại Công ty Đại Thành đã nêu tại phần kết luận.

- Phối hợp với Sở Tài chính trong việc tham mưu UBND tỉnh xử lý vốn tạo rừng tại Công ty Đại Thành nói riêng, các Công ty TNHH LN nói chung theo Công văn số 4099/UBND-KTKH ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông.

3.3. Sở Tài nguyên và Môi trường.

Trên cơ sở Đề án sắp xếp, đổi mới điều chỉnh của Công ty Đại Thành được UBND tỉnh phê duyệt, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất và cấp đổi lại GCNQSDĐ cho Công ty Đại Thành.

3.4. Sở Tài chính.

Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh việc xử lý vốn tái tạo rừng thể hiện trong vốn điều lệ Công ty Đại Thành nói riêng và các Công ty TNHH MTV LN nói chung theo Công văn số 349/UBND-KTKH ngày 18/01/2017 của UBND tỉnh.

Trên đây là Thông báo Kết luận thanh tra của Chánh Thanh tra tỉnh về Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính; việc quản lý, sử dụng đất đai, quản lý bảo vệ rừng tại Công ty Đại Thành./.

**KT.CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Nơi nhận:

- Chánh Thanh tra tỉnh;
- Các Phó Chánh thanh tra tỉnh;
- Trang TTĐT Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

Ngô Minh Nhật